| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN HÀ ĐÔNG**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 162/2024/HSST

Ngày 24/6/2024

**nh©n danh**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tiến Phúc

Bà Lê Thị Huyền

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hường – Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa***: Ông Đào Xuân Thắng – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2024/HSST ngày 29 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2024/QĐXXST-HS ngày 02/4/2024, Quyết định hoãn phiên toà đối với bị cáo:

**1. Hoàng Trọng H**, sinh năm 1988; HKTT: Số 47, ngõ 21/50 Yên Xá, Tân Triều, Thanh Trì, thành phố Hà Nội; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo, đảng phái: Không; nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp trình độ văn hóa: 07/12; con ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1958; con bà Trương Thị L, sinh năm 1960; vợ, con: chưa có; danh, chỉ bản số 989 lập ngày 27/12/2023 tại Công an quận Hà Đông;

Tiền án: 01 tiền án.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 159/2022/HSST ngày 30/09/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xử phạt đối với Hoàng Trọng H 10 tháng tù về tội: Đánh bạc; Bản án hình sự phúc thẩm số 53/2023/HSPT ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt đối với Hoàng Trọng Hùng 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội đánh bạc.

Nhân thân:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 207703 ngày 23/09/2007 của Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 150.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Đã thi hành xong ngày 23/09/2007.

Bị cáo đầu thú bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 17/12/2023; bị cáo tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa*.

**2. Vũ Minh H**, sinh năm 1985 (tên gọi khác Vũ Như Anh); HKTT: Tổ 1, Tân Hóa, Tân Vĩnh Hiệp, Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo, đảng phái: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Vũ Văn , sinh năm 1958; con bà Đoàn Thị N, sinh năm 1963; chồng, con: Không; Danh, chỉ bản số 802 lập ngày 27/12/2023 tại Công an quận Hà Đông;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Năm 2001, Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xét duyệt đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục, cơ sở bắt buộc chữa bệnh về hành vi trộm cắp tài sản;

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 131/2006/HSST ngày 31/03/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt đối với Vũ Minh H 02 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 06/09/2007. Kết quả xác minh việc chấp hành nghĩa vụ thi hành án Dân sự tại thời điểm hiện tại (29/01/2024) không có thông tin của Vũ Minh H về việc thi hành án theo bản án số 131/2006/HSST ngày 31/03/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 150/2014/HSST ngày 15/07/2014 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt đối với Vũ Minh H 26 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 24/02/2016.

Bị cáo đầu thú bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 18/12/2023; bị cáo tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại**:

1. Anh Phương Hữu T, sinh năm 1972; HKTT: Bà Khê, xã Phú Hòa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; nơi cư trú: Minh Kha, Bình Minh, Thanh Oai, Hà Nội. vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1974 và chị Bùi Thị Mến, sinh năm 1975; nơi cư trú: số 7, ngách 9, ngõ 40 phố Cự Lộc, Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội. có đơn xin vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Trọng  có bạn gái là Vũ Minh H cả hai đều không có công ăn việc làm ổn định, ăn ở, sinh sống cùng với nhau như vợ chồng tại địa chỉ số 47 ngõ 21/50 Yên Xá, xã Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội - là nhà của Hùng.

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 16/12/2023, Hoàng Trọng H đi bộ lang thang ra khu vực hồ Văn Quán mục đích xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Tại đây, H mượn được điện thoại của một người không quen biết để gọi nhờ điện cho Vũ Minh H đến đón H với mục đích để "đi lượn" (cả H và H hiểu là đi trộm cắp tài sản). H đồng ý. Khoảng 15 phút sau, H đi xe máy nhãn hiệu Honda LEAD, màu sơn trắng, BKS: 30Z7- 0560 đón H ở khu vực vòng xuyến đường 19/5 giao cắt đường Nguyễn Khuyến, Văn Quán. Sau khi H đón được H, lúc này xe máy báo sắp hết xăng nên H điều khiển chiếc xe máy trên chở H đi ra cây xăng Hà Sơn Bình (đối diện chung cư

Hồ Gươm Plaza) để đổ xăng. Trên đường đi đổ xăng, cả hai đi ra đường Dương Lâm, Văn Quán để vào ngõ 163 đường Trần Phú, Văn Quán thì nhìn thấy có 01 xe trộn vữa, bê tông loại cỡ nhỏ của anh Phương Hữu T, (sinh năm:1972; HKTT: Xã Phú Hòa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh) để ở ngoài đường, cuối đường Dương Lâm và ngõ 163 Trần Phú. Quan sát thấy đường vắng, không có ai trông giữ nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trộn vữa, bê tông nêu trên. Sau đó H tiếp tục chở H ra khu vực cây xăng Hà Sơn Bình để H đổ xăng và nói với H "đứng đây đợi anh", còn H đi bộ vào ngõ 163 Trần Phú rồi kéo xe trộn bê tông ra đến chỗ đang đợi sau khi đổ xăng xong. H nói với : "em đẩy hộ anh". H biết là H vừa lấy trộm được xe trộn vữa, bê tông này nên H dùng hai tay kéo xe trộn bê tông ở phía trước còn H đi xe máy dùng chân phải của mình đẩy ở phía sau bên trái của xe trộn bê tông về hướng đường Nguyễn Khuyến. Cả hai kéo xe trộn bê tông được khoảng 50 mét đến khu vực đầu đường Nguyễn Khuyến thì để H kéo xe trộn bê tông một mình, còn H đi tìm dây để buộc. Sau khi tìm được dây buộc, H dùng dây thép vừa nhặt được buộc xe trộn bê tông với xe máy rồi kéo đến khu vực cửa hàng thu mua sắt vụn thuộc phường Phúc La, Hà Đông, Hà Nội để tại đây, còn H đi bộ về trước. Đến ngày 17/12/2023, H đi ra lấy xe trộn bê tông để tìm chỗ bán thì bị tổ tuần tra kiểm soát của Công an phường Phúc La kiểm tra hành chính và đưa H về trụ sở Công an để làm việc. Quá trình làm việc tại Cơ quan công an, Hùng đã xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Ngày 18/12/2023, Vũ Minh H đến Công an phường Phúc La xin đầu thú.

Quá trình điều tra Hoàng Trọng H còn khai nhận: Ngoài hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, H còn thực hiện hành vi trộm cắp xe máy BKS: 30Z7-0560 vào ngày 24/11/2023 tại địa bàn phường Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội, cụ thể như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24/11/2023, H một mình đi bộ qua khu vực ngã tư Nguyễn Huy Tưởng giao cắt Nguyễn Tuân thì nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS: 30Z7-0560 của chị Bùi Thị M (sinh năm: 1975; HKTT: Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội) đang để trên vỉa hè, trên ổ khóa của xe vẫn còn cắm chìa khóa xe nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên. H tiến đến chiếc xe, mở ổ khóa điện rồi điều khiển chiếc xe trên đi về nhà. Sau khi trộm cắp chiếc xe máy trên, H để ở nhà và sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản vào ngày 16/12/2023 nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) máy trộn vữa, bê tông loại cỡ nhỏ gồm 01 boong dung tích 360 lít, 01 mô tơ điện loại 2,2kg, 01 khung được lắp với nhau, đã qua sử dụng, do Hoàng Trọng H tự nguyện giao nộp.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn trắng, BKS: 30Z7-0560, số máy: JF24E-0018823, số khung: RLHJF24069Y090794, xe đã qua sử dụng, do Hoàng Trọng H tự nguyện giao nộp.

- 02 đoạn video do chị Trần Thị H, sinh năm 1999, hộ khẩu thường trú: Xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giao nộp.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hà Đông đã ban hành bản Kết luận định giá tài sản số 298/KL-HĐĐGTS ngày 18/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận:

Giá trị tài sản của 01 (một) xe trộn vữa, bê tông loại cỡ nhỏ trên có trị giá

2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng); giá trị tài sản của 01 (một) chiếc xe máy Honda Lead BKS: 30Z7-0560 có trị giá 2.450.000đ (Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với chiếc máy trộn vữa, bê tông loại cỡ nhỏ nêu trên: Ngày 26/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông ra Quyết định xử lý vật chứng số 198 bằng hình thức trao trả cho anh Phương Hữu T là chủ sở hữu hợp pháp. Sau khi nhận lại tài sản, anh T không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS: 30Z7-0560: Kết quả điều tra xác định đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Văn H (sinh năm: 1974; HKTT: Số 7/9/40 Cự Lộc, Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội - là chồng của chị Bùi Thị M). Do vậy, ngày 27/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông ra Quyết định xử lý vật chứng số 199 bằng hình thức trao trả chiếc xe máy trên cho anh H là chủ sở hữu hợp pháp. Sau khi nhận lại tài sản, anh Hưng không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Tại cáo trạng số 26/CT-VKS-HĐ ngày 27/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Hoàng Trọng H, Vũ Minh H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

- Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi đánh giá hành vi phạm tội, mức độ, vai trò phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Xử phạt Hoàng Trọng H từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 (đầu thú) Điều 51; điểm g, h(tái phạm; phạm tội 02 lần trở lên) khoản 1 Điều 52 Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Bản án hình sự phúc thẩm số 53/2023/HSPT ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Hoàng Trọng H về tội đánh bạc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 25 đến 28 tháng tù.

+ Xử phạt Vũ Minh H từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 (đầu thú) Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

+ Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên tòa không xem xét.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]: Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 3 giờ 15 phút ngày 16/12/2023, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Hoàng Trọng H, Vũ Minh H đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe trộn vữa, bê tông của anh Phương Hữu T để ở ngoài đường cuối đường Dương Lâm và ngõ 163 Trần Phú, Văn Quán, Hà Đông, có trị giá 2.300.000 đồng.

Quá trình điều tra còn xác định khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24/11/2023 tại khu vực ngã tư Nguyễn Huy Tưởng giao cắt Nguyễn Tuân thuộc phường Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội. Hoàng Trọng H còn lén lút thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy BKS: 30Z7-0560 của anh Nguyễn Văn H, chị Bùi Thị M có trị giá 2.450.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Hoàng Trọng H đã trộm cắp 2 vụ là 4.750.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt Hội đồng xem xét thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo đều có nhân thân xấu do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo H là người chủ mưu, thực hành tích cực để chiếm đoạt được tài sản. Bị cáo Hiền vai trò giúp sức, hạn chế.

- Bị cáo H tại cơ quan điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, 01 tiền án ngày 13/01/2023 bị Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 20 tháng về tội Đánh bạc (Bản án phúc thẩm số 53/2023/HSPT), bản án chưa được xoá, bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách nên hình phạt cho hưởng án treo phải chuyển sang hình phạt giam và tổng hợp với hình phạt của tội mới buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo Điều 56 của Bộ luật hình sự. Bị cáo thực hiện hai hành vi trộm cắp tài sản trị giá trên 2.000.000 đồng. Do đó, bị cáo bị áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Bị cáo H tại cơ quan điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; đã đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Năm 2006 bị cáo bị Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Ra trại ngày 06/9/2007. Đến năm 2014 bị cáo lại phạm tội, bị Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Ra trại ngày 24/02/2016.

Tại Biên bản xác minh việc chấp hành nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 29/01/2024 (BL146) thể hiện: "Qua kiểm tra hồ sơ, sổ sách của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội tại thời điểm hiện tại không có thông tin của Vũ Minh H về việc thi hành án theo Bản án số 131/2006/HSST ngày 31/3/2006 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội".

Tại Công văn phúc đáp của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương ngày 01/3/2024 thể hiện: Bản án số 131/2006/HSST ngày 31/3/2006 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội qua kiểm tra hồ sơ, sổ sách tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên tại thời điểm không có thông tin đương sự Vũ Minh H về việc thi hành bản án nói trên".

Tại Biên bản xác minh việc chấp hành hình phạt phụ ngày 19/5/2014 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội thể hiện "qua kiểm tra sổ sách của cơ quan thi hành án dân sự thành phố Hà Nội không có hồ sơ thi hành án của Vũ Minh H (Vũ Như A) theo quyết định của bản án trên do chưa nhận được bản án do Toà án chuyển giao nên không có căn cứ để xác minh việc chấp hành nghĩa vụ dân sự của bị án".

Bản án năm 2014 không xác định bản án năm 2006 là tái phạm. Bản án có hiệu lực pháp luật không bị kháng cáo kháng nghị.

Công văn số 540/T6(TS) của Trại giam số 6 – Cục C10 thể hiện đơn vị Trại giam số 6 không có cơ sở khẳng định phạm nhân Vũ Minh H tên gọi khác Như A đã nộp số tiền 50.000 đồng án phí hình sự như bản án nói trên" (bản án số 131/HSST/2006).

Với những tài liệu xác minh nêu trên thì không có căn cứ để khẳng định bị cáo H đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm của bản án số 131/HSST/2006 hay chưa nộp. Bản án năm 2006 xét xử theo Bộ luật hình sự năm 2005, bản án năm 2014 đã có hiệu lực pháp luật do đó áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo xác định bản án năm 2006 xét xử bị cáo đã được xoá.

Bị cáo có nhân thân đã 2 lần bị xét xử nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội cần đánh giá xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác nên tòa không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Trọng H, Vũ Minh H phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Trọng H 10 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Bản án hình sự phúc thẩm số 53/2023/HSPT ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Hoàng Trọng H về tội đánh bạc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đầu thú bị tạm giữ tạm giam ngày 17/12/2023 (được trừ thời gian đã tạm giữ tạm giam từ ngày 14/5/2022 đến ngày 23/5/2022 của Bản án hình sự phúc thẩm số 53/2023/HSPT ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 (đầu thú) Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Minh H 07 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/12/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì khác nên Toà không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Trọng H, Vũ Minh H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

***N¬i nhËn:***
*- TAND TP. Hà Nội;*
*- Chi cục THAND quận Hà Đông;*
*- Công an quận Hà Đông;*
*- Viện kiểm sát quận Hà Đông;*
*- Những người tham gia tố tụng;*
*- UBND xã (phường) thay thông báo kết quả xét xử;*
*- Lưu VP.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thị Hạnh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**